TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ MỚI** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2023/DS-ST
Ngày: 15 - 3 - 2023
V/v tranh chấp "Hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Phương Quyền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Đức Thụy

2. Bà Nguyễn Thị Hồng Huệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Triệu Thị Yên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phước Lợi – Kiểm sát viên

Trong ngày 15 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 383/2022/TLST-DS ngày 08 tháng 12 năm 2022 về việc tranh chấp "Hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2023/QĐXXST-DS ngày 01 tháng 02 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 99/2023/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam (EXIMBANK); địa chỉ trụ sở: tầng 8 – Vimcom Center, 72 Lê Thánh Tôn và 45A Lý Tự Trọng, phường Bến Ghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Tấn Lộc – Chức vụ: Tổng giám đốc; địa chỉ: số 2814 Trần Hưng Đạo, khóm Đông Thạnh, phường Mỹ Thạnh, thành phố LX, tỉnh AG.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trương Quỳnh Khuê Lam – Chức vụ: Phó phòng khách hàng cá nhân; địa chỉ: số 46, Hai Bà Trưng, phường Mỹ Long, thành phố LX, tỉnh AG (Văn bản ủy quyền số 432/2022 ngày 12/10/2022) – Có mặt.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn A, sinh năm 1990; địa chỉ: ấp Mỹ Phước, xã Mỹ Hội Đông, huyện CM, tỉnh AG – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết nguyên đơn Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam (Eximbank) do bà Trương Quỳnh Lam Khuê đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ngân hàng thương mại cổ phần xuất nhập khẩu Việt Nam (Eximbank) – Chi nhánh An Giang có cấp thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 15.000.000đ cho ông Nguyễn Văn A; mục đích vay tiêu dùng cá nhân; phương thức thanh toán: thanh toán hàng tháng; lãi suất: 28,2%/năm; lãi suất quá hạn bằng 150% lãi trong hạn thể hiện qua Giấy đề nghị kiêm hợp đồng sử dụng thẻ, ngày 08/5/2020 mà ông Nguyễn Văn A đã ký với Ngân hàng thương mại cổ phần xuất nhập khẩu Việt Nam (Eximbank) – Chi nhánh An Giang. Trong quá trình sử dụng thẻ, kể từ ngày kích hoạt thẻ thì ông A đã thực hiện giao dịch nhiều lần và đã thanh toán cho ngân hàng theo quy định (thứ tự thanh toán theo Điều 7 của Bản thỏa thuận sử dụng thẻ của ngân hàng). Nhưng đến ngày 07/01/2021 thì ông A không thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận, tính đến ngày 30/9/2022 ông A còn nợ Ngân hàng số tiền 18.565.196 đồng. Trong đó: Vốn gốc là 7.467.600 đồng; tiền lãi là 5.883.566 đồng; phí trễ hạn, phí vượt hạn mức 5.214.595 đồng nên ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Văn A có nghĩa vụ trả cho ngân hàng số tiền nêu trên trên và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 01/10/2022 theo lãi suất đã ký kết trong hợp đồng sử dụng thẻ quốc tế cho đến khi ông A thanh toán dứt nợ cho Ngân hàng.

** Bị đơn ông Nguyễn Văn A vắng mặt nên không ghi nhận được ý kiến.*

Tại phiên tòa,

Nguyên đơn do bà Trương Quỳnh Lam Khuê đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Đồng thời, bổ sung yêu cầu tính lãi, phí trễ hạn, phí vượt hạn mức tạm tính đến ngày 15/3/2023 tổng cộng là 10.253.863 đồng.

Bị đơn ông Nguyễn Văn A vắng mặt nên không ghi nhận được ý kiến.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

Việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án dân sự ở giai đoạn sơ thẩm: Người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã làm đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung vụ án:

- Công nhận Hợp đồng sử dụng thẻ quốc tế của Ngân hàng thương mại cổ phần xuất nhập khẩu Việt Nam (Eximbank)và ông Nguyễn Văn A.

- Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần xuất nhập khẩu Việt Nam (Eximbank).

- Buộc ông Nguyễn Văn A có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần xuất nhập khẩu Việt Nam (Eximbank) tổng số tiền tính đến ngày

15/3/2023 là 28.819.059 đồng. Trong đó: Vốn gốc là 7.467.600 đồng; tiền lãi là 9.062.822 đồng, phí trễ hạn 11.681.963 đồng, phí vượt hạn mức 606.674 đồng và tiền lãi tiếp tục phát sinh kể từ ngày 16/3/2023 theo lãi suất đã ký kết trong hợp đồng sử dụng thẻ quốc tế cho đến khi thanh toán dứt nợ cho ngân hàng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Ngân hàng thương mại cổ phần xuất nhập khẩu Việt Nam (Eximbank) khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Văn A trả nợ theo Hợp đồng sử dụng thẻ Quốc tế mà các bên đã ký kết; chủ thể tham gia giao dịch (ông Nguyễn Văn A) không có đăng ký kinh doanh và mục đích ông Nguyễn Văn A vay tiền để tiêu dùng, không vì mục đích lợi nhuận nên là tranh chấp về dân sự. Đồng thời, ông Nguyễn Văn A (bị đơn) có nơi cư trú tại ấp Mỹ Phước, xã Bình Phước Xuân, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang nên Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2] Đối với ông Nguyễn Văn A đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia tố tụng trong vụ án nhưng vắng mặt không có lý do trong quá trình tố tụng tại Tòa án và không có ý kiến phản hồi đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét. Đồng thời, tại phiên tòa, ông Nguyễn Văn A đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 02 để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do chính đáng. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Nguyễn Văn A.

[1.3] Tại phiên tòa, Ngân hàng thương mại cổ phần xuất nhập khẩu Việt Nam (Eximbank) bổ sung yêu cầu ông Nguyễn Văn A có nghĩa vụ trả số tiền lãi tính đến ngày 15/3/2023 là 10.253.863 đồng. Xét thấy, việc bổ sung yêu cầu khởi kiện của ngân hàng không vượt quá yêu cầu khởi kiện ban đầu, căn cứ Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận việc bổ sung yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng để xem xét, giải quyết trong vụ án.

[2] Về nội dung vụ án:

Ngân hàng thương mại cổ phần xuất nhập khẩu Việt Nam (Eximbank) khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Văn A có nghĩa vụ trả vốn và lãi tính đến ngày 15/3/2023 là 28.819.059 đồng. Trong đó: Vốn gốc là 7.467.600 đồng; tiền lãi là 9.062.822 đồng, phí trễ hạn 11.681.963 đồng, phí vượt hạn mức 606.674 đồng và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 16/3/2023 theo lãi suất đã ký kết trong giấy đề nghị phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ quốc tế cho đến khi thanh toán dứt nợ cho ngân hàng.

Cở sở để yêu cầu: Ngân hàng căn cứ vào Giấy đề nghị phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ quốc tế ngày 08/5/2020 được ký kết giữa Ngân hàng với ông Nguyễn Văn A để yêu cầu ông Nguyễn Văn A có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ số tiền vốn gốc còn nợ và lãi phát sinh cho ngân hàng do ông Nguyễn Văn A đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng đã ký. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng cho ông Nguyễn Văn A theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng ông Nguyễn Văn A không có ý kiến phản đối đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng theo quy định tại khoản 2 Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Qua xem xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Căn cứ vào nội dung tại Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng ngày 08/5/2020, thì việc ký kết hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng giữa Ngân hàng thương mại cổ phần xuất nhập khẩu Việt Nam (Eximbank) với ông Nguyễn Văn A trên cơ sở tự nguyện. Hợp đồng có hình thức và nội dung phù hợp với các Điều 463 và 466 Bộ luật dân sự năm 2015 và Điều 91, 95, 98 Luật các tổ chức tín dụng nên làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên theo Hợp đồng đã giao kết. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, ông Nguyễn Văn A thanh toán tiền vốn và lãi đối với khoản vay đến tháng 07/01/2021 thì ngưng không thanh toán vốn gốc và lãi phát sinh đúng hạn và làm phát sinh nợ quá hạn nên đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Do ông A vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng nên ông A phải có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng theo hợp đồng đã ký.

Đối với ông A: Trong suốt quá trình giải quyết vụ án, ông A đều vắng mặt không có lý do và không ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện cũng như các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp và ông A cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ hoặc có yêu cầu phản đối yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, như vậy bà đã từ bỏ quyền, nghĩa vụ được quy định tại khoản 5 Điều 70 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào chứng cứ mà nguyên đơn đã cung cấp để xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bị đơn ông Nguyễn Văn A có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng xuất nhập khẩu Việt Nam (Eximbank) số tiền còn nợ tạm tính đến ngày 15/3/2023 là 28.819.059 đồng. Trong đó: Vốn gốc là 7.467.600 đồng; tiền lãi là 9.062.822 đồng, phí trễ hạn 11.681.963 đồng, phí vượt hạn mức 606.674 đồng và tiền lãi tiếp tục phát sinh kể từ ngày 16/3/2023 cho đến khi ông Nguyễn Văn A hoàn thành nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng.

[3] Về án phí:

[3.1] Do yêu cầu khởi kiện được chấp nhận nên Ngân hàng thương mại cổ phần xuất nhập khẩu Việt Nam (Eximbank) không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[3.2] Ông Nguyễn Văn A có nghĩa vụ trả nợ theo yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng nên ông Nguyễn Văn A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với số

tiền phải trả cho Ngân hàng theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Điều 26, 35, 39, 147, 157, 158, 227, 244, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Điều 280, 357, 463 và 466 Bộ luật Dân sự 2015;

Điều 91 và Điều 95 Luật tổ chức tín dụng năm 2010;

Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần xuất nhập khẩu Việt Nam (Eximbank) đối với ông Nguyễn Văn A.

[1] Buộc ông Nguyễn Văn A có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần xuất nhập khẩu Việt Nam (Eximbank) số tiền còn nợ tạm tính đến ngày 15/3/2023 là 28.819.059 đồng. Trong đó: Vốn gốc là 7.467.600 đồng; tiền lãi là 9.062.822 đồng, phí trễ hạn 11.681.963 đồng, phí vượt hạn mức 606.674 đồng và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 16/3/2023 theo lãi suất đã ký kết trong giấy đề nghị phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ quốc tế cho đến khi thanh toán dứt nợ cho ngân hàng.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng thương mại cổ phần xuất nhập khẩu Việt Nam thì lãi suất mà ông Nguyễn Văn A phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng thương mại cổ phần xuất nhập khẩu Việt Nam.

[2] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Văn A phải chịu 1.440.000 đồng (một triệu bốn trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng thương mại cổ phần xuất nhập khẩu Việt Nam (Eximbank) được nhận lại 300.000 đồng (ba trăm nghìn) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0013005 ngày 05/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Mới.

[3] Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.